

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **295/2021/HS-PT**

Ngày 29-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cầu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 309/2021/TLHS-PT ngày 10 tháng 11 năm 2021, theo thủ tục rút gọn, đối với bị cáo Trịnh Văn M, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2021/HS-ST ngày 30/9/2021, của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trịnh Văn M**; sinh năm 1973, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở: Khu vực đồi 600, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; ông Trịnh Văn B, sinh năm 1939 và bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1939; bị cáo có vợ là Huỳnh Thị T (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/8/2021 đến ngày 26/8/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/7/2021 Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đắk Lắk ban hành Công văn số 6597/UBND-KGVX về việc áp dụng Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk kể từ 00 giờ ngày 21/7/2021 đến ngày 03/8/2021; ngày 02/8/2021 tỉnh ủy Đắk Lắk có thông báo số 739-TB/TU Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy về việc tiếp tục giãn cách xã hội toàn tỉnh theo Chỉ thị 15 đến hết ngày 17/8/2021; ngày 17/8/2021 UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Công văn số 7777/UBND-KGVX về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 trên địa bàn tỉnh đến khi có thông báo mới.

Ngày 22/8/2021 UBND xã E, huyện C ban hành kế hoạch số 35/KH-UBND về việc triển khai công tác tuần tra, kiểm soát phòng chống dịch Covid-19 tại địa bàn giáp ranh giữa xã E, huyện C với xã C, thị xã B và xã C1, xã C2, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Tổ công tác của UBND xã E gồm 05 người: Ông Y T Niê Kên–Tổ trưởng và ông Đặng Trọng M1, ông T T1 Bkrông, ông Y S Ktla, ông Y D Ktla làm thành viên.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/8/2021 tổ công tác tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã E, huyện C. Khi đi đến đoạn đường tỉnh lộ 8 thuộc buôn Sah A, xã E, tổ công tác phát hiện 04 người đàn ông đang ngồi trên 02 xe mô tô dừng bên đường gồm: Trịnh Văn M ngồi giữa xe mô tô do ông Y B Niê điều khiển, ông Y C Pa Êban ngồi sau. Trịnh Văn M2 ngồi trên xe mô tô bên cạnh. Trịnh Văn M và Trịnh Văn M2 không đeo khẩu trang. Tổ công tác đến kiểm tra những người này có phải từ vùng có dịch bệnh Covid-19 qua địa bàn xã E không thì Trịnh Văn M2 điều khiển xe bỏ đi. Tổ công tác lấy thông tin và nhắc nhở Trịnh Văn M chấp hành việc đeo khẩu trang khi ra đường để phòng chống dịch bệnh thì M không chấp hành. Lúc này Trịnh Văn M2 điều khiển xe mô tô quay lại, chửi tổ công tác. Ông Y T Niê Kên đi đến, đứng đối diện Trịnh Văn M, giải thích cho M chấp hành việc đeo khẩu trang thì M không chấp hành mà có hành vi dùng tay trái nắm 01 cái trụng má phải ông Y T. Tổ công tác khống chế Trịnh Văn M đưa lên xe mô tô do ông Y D Ktla điều khiển chở M về trụ sở UBND xã E để giải quyết. Khi ông Đặng Trọng M1 đưa Trịnh Văn M lên xe mô tô thì Trịnh Văn M ngồi giữa, dùng tay kẹp cổ, túm áo phía sau ông Y D làm cho xe mô tô, ông Y D, ông Đặng Trọng M1 và Trịnh Văn M cùng ngã xuống đất. Sau đó báo Công an huyện C hỗ trợ, bắt quả tang Trịnh Văn M về hành vi chống người thi hành công vụ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2021/HS-ST ngày 30/9/2021, của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Trịnh Văn M** 06 (Sáu) tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/10/2021, bị cáo Trịnh Văn M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trịnh Văn M về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo Trịnh Văn M 06 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn M - Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 66/2021/HS-ST ngày 30/9/2021, của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/8/2021 tại tuyến đường tỉnh lộ 8 thuộc buôn Sah A, xã E khi tổ công tác tuần tra, kiểm soát phòng chống dịch Covid – 19 của UBND xã E gồm ông Y T Niê Kễn, ông Đặng Trọng M1, ông Y Sa Noel Klta, ông Y D Ktla tuần tra phát hiện Trịnh Văn M không đeo khẩu trang đã đến nhắc nhở và yêu cầu Trịnh Văn M đeo khẩu trang thì Trịnh Văn M không chấp hành mà dùng tay đánh vào má trái của ông Y T. Sau đó dùng tay kẹp cổ ông Y D làm xe mô tô chở ông Y D, Trịnh Văn M, ông Đặng Trọng M1 ngã xuống đất. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trịnh Văn M về tội: “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Trịnh Văn M, thì thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, UBND huyện C đã có văn bản về việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh. Bị cáo đã không thực hiện quy định về việc đeo khẩu trang mà tỏ thái độ coi thường pháp luật, chống lại những người thực thi công vụ, đánh vào mặt và kẹp cổ thành viên của tổ công tác đang làm nhiệm vụ. Xét thấy, Tòa án Cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức hình phạt 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn M – Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2021/HS-ST ngày 30/9/2021, của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trịnh Văn M** 06 (Sáu) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/8/2021 đến ngày 26/8/2021.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trịnh Văn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư M'gar;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Công an huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trịnh Văn Toàn